

Số: 125 /KH-UBND

Hà Giang, ngày 28 tháng 4 năm 2017

KẾ HOẠCH

Phát triển cây dược liệu trên địa bàn tỉnh Hà Giang năm 2017

Căn cứ Quyết định số 1435/QĐ-UBND ngày 05/5/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh v/v phê duyệt danh mục cây dược liệu được ưu tiên và khuyến khích phát triển của tỉnh giai đoạn 2015 - 2020; Quyết định số 2185/QĐ-UBND ngày 19/9/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh v/v sung danh mục 09 loài cây dược liệu được ưu tiên và khuyến khích phát triển;

UBND tỉnh Hà Giang xây dựng Kế hoạch phát triển cây dược liệu trên địa bàn tỉnh Hà Giang năm 2017, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Làm tốt việc quy hoạch và phân vùng diện tích cây dược liệu phù hợp với từng địa phương; Khai thác có chọn lọc các loại cây dược liệu mọc tự nhiên đi đôi với bảo vệ và bảo tồn, phục hồi và phát triển các loại cây dược liệu quý có giá trị kinh tế; Thực hiện tốt việc tổ chức và quản lý tập trung, phân công nhiệm vụ cho các ngành, địa phương hợp lý và cụ thể.

- Tiếp tục triển khai trồng và mở rộng diện tích trồng các loại cây dược liệu thích hợp hiện có tại địa phương, kết hợp với việc thu hái, khai thác có chọn lọc các loại dược liệu tự nhiên theo hướng duy trì, bảo tồn bền vững, nhằm tạo công ăn việc làm, tăng thu nhập góp phần xoá đói giảm nghèo cho nhân dân.

2. Mục tiêu cụ thể

- Thực hiện chăm sóc diện tích dược liệu hiện có khoảng 5.680ha, trồng mới hơn 30 loài dược liệu với tổng diện tích khoảng 1.932 ha và thu hái từ tự nhiên các loài dược liệu có sẵn trên cơ sở thu hái có chọn lọc nhằm bảo tồn nguồn dược liệu có sẵn.

- Đảm bảo nguồn dược liệu dưới dạng dược liệu thô, dạng sản phẩm có giá trị gia tăng (Thuốc phiến, thực phẩm chức năng từ dược liệu, thuốc đông y từ dược liệu...) được các cơ sở, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh quan tâm và đăng ký thu mua để kinh doanh, chế biến dược liệu.

- Sản xuất một số sản phẩm cao, trà, thực phẩm chức năng chăm sóc sức khỏe... từ dược liệu.

- Xây dựng Trung tâm bảo tồn và phát triển dược liệu trên cơ sở bổ sung chức năng, nhiệm vụ cho Trung tâm Thông tin và chuyển giao công nghệ mới tại xã Quyết Tiến - huyện Quản Bạ.



- Hỗ trợ Chi nhánh Công ty cổ phần Phát triển Nông lâm nghiệp và Môi trường Việt Nam thực hiện xây dựng vườn bảo tồn và phát triển cây thuốc và lâm sản ngoài gỗ tại Phong Quang, Vị Xuyên.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo phát triển dược liệu

- Ngành Y tế tham mưu ban hành Quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban chỉ đạo phát triển dược liệu của tỉnh; hướng dẫn các huyện củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo về phát triển dược liệu của các huyện, thành phố;

- Thành lập Tổ giúp việc cho Ban chỉ đạo của tỉnh là lãnh đạo các phòng của các sở ngành có liên quan. Nhiệm vụ của Tổ giúp việc cho Ban Chỉ đạo là tổng hợp kế hoạch hoạt động của các Sở Ngành/UBND các huyện, thành phố về phát triển dược liệu; Tham mưu cho Ban Chỉ đạo xây dựng kế hoạch hoạt động hàng tháng/quý/cả năm, kiểm tra, giám sát và đôn đốc các đơn vị trong triển khai kế hoạch đảm bảo tiến độ và nội dung.

2. Chăm sóc và phát triển trồng dược liệu

- Phát triển, mở rộng diện tích trồng mới một số loại dược liệu (Thảo quả 333ha, Gừng 399ha, Nghệ 311,5ha, Quế 411ha, Sinh địa 53ha, Ấu tẩu 30ha, Hương thảo 17ha, ...), tập trung tại một số huyện Quản Bạ (365,5ha), Yên Minh (258,6ha), Xín Mần (515ha), Quang Bình (342,5ha), Bắc Mê (325ha), Vị Xuyên (75ha) và thành phố Hà Giang (52,2ha) - (Phụ lục 1).

- Tiếp tục duy trì chăm sóc các loài cây dược liệu có sẵn khoảng 5.680 ha. Cụ thể: Thảo quả 4.603 ha; Quế 580 ha; Giảo cổ lam 116 ha; còn lại là các cây dược liệu khác. Tại các huyện: Xín Mần (4144,2ha), Quản Bạ (65,5ha), Yên Minh (414,9ha), Quang Bình (274ha), Vị Xuyên (50ha), Mèo Vạc (315,5ha) - (Phụ lục 2).

- Tiếp tục lựa chọn và đưa các giống cây dược liệu quý có năng suất, chất lượng cao phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng và khí hậu khi nuôi trồng. Kết hợp giữa thu hái, chế biến và bảo quản dược liệu nhằm đạt chất lượng cao.

- Tiếp tục trồng thử nghiệm một số cây trồng dược liệu có đầu ra tiêu thụ ổn định nằm trong Chương trình phát triển dược liệu của tỉnh phù hợp với điều kiện khí hậu, đất đai thổ nhưỡng của từng huyện. Dự kiến mỗi huyện trồng từ 2-3 cây dược liệu thử nghiệm ngoài những cây đã trồng.

* Nguồn giống: Tìm kiếm, phát triển hệ thống các đơn vị cung cấp, phân phối giống và chuyển giao tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, đồng bộ năm phát huy được hết thế mạnh, tiềm năng trong sản xuất, chế biến và kinh doanh dược liệu Đa dạng hóa các nguồn giống đảm bảo về chất lượng. Các dạng giống tự nhiên, tạo giống từ công nghệ sinh học (nuôi cấy mô).

- Doanh nghiệp tự cung cấp giống.

- Trung tâm bảo tồn và chuyển giao công nghệ của tỉnh; Doanh nghiệp khoa học công nghệ; Công ty cổ phần phát triển nông lâm nghiệp và môi trường Việt Nam; Hiệp hội dược liệu Hà Giang.

- Phối hợp với Viện Dược liệu - Bộ Y tế chỉ dẫn địa chỉ cung cấp giống.

- Các nguồn giống bản địa do người dân tự có.

- Các cơ sở cung cấp giống phải có đảm bảo khả năng bao tiêu sản phẩm cho người dân.

- Xây dựng hệ thống giao thông, thủy lợi phát triển đồng bộ, hoàn chỉnh nhằm đáp ứng yêu cầu của nuôi trồng, sản xuất và chế biến dược liệu.

3. Phát triển sản phẩm từ cây dược liệu

Hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã chế biến các sản phẩm từ cây dược liệu, cụ thể: HTX dược liệu của Quán Bạ phối hợp với Công ty TNHH MTV Dược khoa - Trường ĐH Dược Hà Nội (DKPharma) chế biến các sản phẩm từ dược liệu, dự kiến sản xuất từ 7-10 sản phẩm là cao dược liệu và từ 6-8 sản phẩm là trà dược liệu, 3 sản phẩm thuốc phiện có thị trường tiêu thụ ổn định thông qua việc hình thành chuỗi giá trị dược liệu với sự tham gia của doanh nghiệp, hộ gia đình, hợp tác xã, cơ quan quản lý Nhà nước, nhà khoa học, nhà cung ứng, nhà tiêu thụ... Liên kết doanh nghiệp tạo ra chuỗi giá trị sản phẩm kết hợp với phát triển du lịch (*Phụ lục 3*).

Từng bước đầu tư xây dựng một số nhà máy sản xuất thuốc đông dược, thực phẩm chăm sóc khỏe: Công ty TNHH Y học bản địa Việt Nam (Hoàng Su Phì), Cơ sở sản xuất thuốc Y học cổ truyền Bông Sen Vàng (Bắc Quang).

4. Nghiên cứu khoa học và ứng dụng phát triển cây dược liệu

- Tiếp tục triển khai khảo sát và xây dựng quy hoạch hợp lý đối với các vùng để trồng các loại dược liệu thích hợp trên địa bàn các huyện. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh có các công trình nghiên cứu, nuôi trồng và phát triển dược liệu.

- Nghiên cứu bảo tồn, nhân giống dược liệu, từ đó xây dựng qui hoạch vùng trồng thuốc thích hợp theo vùng dược liệu được lựa chọn. Có thể ứng dụng phương pháp nuôi cấy mô để tạo ra giống trồng đại trà từ đó sẽ tạo ra sự đồng bộ trong kế hoạch nuôi trồng và sản xuất.

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học công nghệ về phát triển dược liệu đã được phê duyệt giai đoạn 2016 - 2020; trong đó có các đề tài nghiên cứu khoa học chuyên tiếp từ năm trước.

- Tiếp tục phối hợp với Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam thực hiện Đề tài: Xác định thành phần hóa học của 11 loại dược liệu (Đỗ trọng, Hà thủ ô, Đẳng sâm, Huyền sâm, Đương quy, Tam thất, Thảo quả, Ô đầu, Đan sâm, Xuyên khung, Bạch truật).

- Tổ chức xây dựng thương hiệu, mở rộng thị trường và xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm cây dược liệu; Nâng cao mức thu nhập của người trồng và chế biến dược liệu, tạo điều kiện khuyến khích và đẩy mạnh phát triển nguồn nguyên liệu.

- Thành lập Ban biên tập, tiếp nhận từ Sở Nông nghiệp và PTNT để cùng cố và đưa vào vận hành trang thông tin điện tử về dược liệu của tỉnh (duoclieu.hagiang.gov.vn).

5. Thu hút đầu tư của các doanh nghiệp và nhân dân vào lĩnh vực dược liệu

- Ban hành chủ trương về việc phát triển sản xuất dược liệu trở thành ngành sản xuất hàng hóa mũi nhọn; Tiếp tục triển khai áp dụng các chính sách khuyến khích doanh nghiệp ngoài tỉnh đầu tư vào lĩnh vực dược liệu của tỉnh.

- Xây dựng cơ chế hỗ trợ các doanh nghiệp trồng và chế biến dược liệu triển khai xây dựng nhà máy/cơ sở sản xuất thuốc phiện và thuốc đông dược, thực phẩm chăm sóc khỏe từ dược liệu của tỉnh.

- Các Sở, ngành, UBND các huyện phối hợp chặt chẽ với các doanh nghiệp đã được UBND tỉnh phê duyệt dự án trồng, sản xuất, khai thác dược liệu trên địa bàn tỉnh. Để các doanh nghiệp triển khai thực hiện dự án đúng thời gian, lộ trình đã cam kết và đảm bảo các mục tiêu đã đề ra. Liên kết doanh nghiệp tạo ra chuỗi giá trị sản phẩm kết hợp với phát triển du lịch.

- Đầu tư các cơ sở chế biến theo qui hoạch phát triển dược liệu từng địa phương để giảm bớt chi phí và thời gian vận chuyển; Chế biến kịp thời, nhằm hạn chế việc giảm chất lượng dược liệu thành phẩm hoặc đã được sơ chế/chế biến. Từng bước chế biến, bảo quản nguồn dược liệu bằng máy móc, thiết bị hiện đại, cải tiến thiết bị sản xuất, nâng cao hiệu quả trong quá trình chế biến.

6. Kế hoạch tiêu thụ sản phẩm từ cây dược liệu

- Ký kết các Hợp đồng trách nhiệm bao tiêu các sản phẩm từ dược liệu giữa đại phương và doanh nghiệp đầu tư vào địa phương, đảm bảo dược liệu của địa phương khi trồng, khai thác, chế biến ra bán được và có đầu ra tương đối ổn định.

- Xây dựng chuỗi giá trị sản phẩm dược liệu: xây dựng từ 15-20 mặt hàng sản phẩm dược liệu tham gia hội chợ trong và ngoài tỉnh.

7. Vốn đầu tư

- Đầu tư trực tiếp nguồn lực vào việc xây dựng cơ sở vật chất kĩ thuật cho công tác nghiên cứu, đào tạo và huấn luyện, tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức, truyền thông và xuất bản, công nghệ, qui hoạch, xây dựng vùng trồng dược liệu; Đầu tư cho doanh nghiệp xây dựng mô hình hợp tác bốn nhà; Đầu tư theo cách giao đất, giao vốn không hoàn lại, cho vay dài hạn không lãi suất và miễn thuế; Các hoạt động kết gắn chặt chẽ và lâu dài với địa phương, chính quyền địa phương đóng vai trò lớn tạo điều kiện hỗ trợ các dự án thành công.

- Huy động nguồn vốn từ ngân sách địa phương hàng năm. Kinh phí từ các chương trình: Chương trình 30^a, chương trình 135, sự nghiệp kinh tế, nguồn vốn của quỹ chi trả dịch vụ môi trường rừng,...

- Nguồn vốn hỗ trợ theo Nghị định 210/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;

- Nguồn vốn theo Nghị Quyết 209/2015/NQ-HĐND ngày 10/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang về việc Ban hành chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

- Huy động vốn của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và người dân đóng góp và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Tổng nhu cầu vốn đầu tư thực hiện Kế hoạch năm 2017 dự kiến là 77.770 triệu đồng (*Phụ lục 4*).

Trong đó: Kinh phí từ Ngân sách Nhà nước là 15.140 triệu (tính 3.350 triệu; Huyện là 11.790 triệu), vốn doanh nghiệp là 54.430 triệu, vốn hộ gia đình là 4.250 triệu, vốn khác là 3.950 triệu, cụ thể chi phí các nội dung:

+ Hội nghị, hội thảo, đào tạo, tập huấn triển khai thực hiện 540 triệu đồng.

+ Hỗ trợ trồng mới và chăm sóc cây dược liệu là 25.930 triệu đồng.

+ Hỗ trợ bảo quản chế biến là 21.700 triệu đồng.

+ Hỗ trợ hạ tầng vùng trồng cây dược liệu là 13.650 triệu đồng.

+ Nghiên cứu khoa học là 15.950 triệu đồng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo các Sở, ngành, các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch phát triển dược liệu theo kế hoạch được phê duyệt.

- Phối hợp chặt chẽ với các Sở ngành, các doanh nghiệp, tổ chức có liên quan về cây dược liệu trong công tác phát triển cây dược liệu trên địa bàn; Đề xuất với UBND tỉnh và các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền các chủ trương, biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả phát triển cây dược liệu trên địa bàn tỉnh;

- Định hướng phát triển những sản phẩm dược liệu chủ lực, dược liệu quý hiếm, dược liệu cần được bảo tồn các nguồn gen và đầu tư phát triển thành vùng nguyên liệu tập trung, sản xuất bền vững lâu dài gắn với xây dựng thị trường tiêu thụ ổn định.

- Tham mưu xây dựng hệ thống các đơn vị làm công tác nghiên cứu, phát triển dược liệu; Phối hợp với các ngành chuyên môn chỉ đạo, quản lý, xây dựng các cơ sở chế biến một số dược liệu trên địa bàn theo quy hoạch được duyệt...

- Tham mưu cho UBND tỉnh chương trình tổng kết, đánh giá kết quả các hoạt động trong năm, báo cáo 6 tháng, năm hay đột xuất theo yêu cầu của Ban chỉ đạo.

- Đôn đốc, kiểm tra, giám sát tiến độ triển khai thực hiện chương trình phát triển cây dược liệu của tỉnh; Tổng hợp nội dung, xây dựng dự thảo báo cáo của Ban chỉ đạo về kết quả triển khai công tác phát triển cây dược liệu trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức một số lớp đào tạo, tập huấn, hướng dẫn cho cá nhân, tổ chức có thể tham gia chế biến sâu: Nấu cao, sản xuất thực phẩm chức năng từ dược liệu.

- Cùng cố Website: <https://duoclieu.hagiang.gov.vn> để tăng cường quảng bá sản phẩm dược liệu của tỉnh.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Tiếp tục làm việc với Bộ Kế hoạch và đầu tư hoàn thiện dự án trình Chính phủ phê duyệt Dự án Phát triển cây dược liệu gắn với xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới tại 6 huyện 30a của tỉnh Hà Giang.

- Phối hợp với các Sở, ngành liên quan bố trí phân bổ nguồn vốn hỗ trợ cho chương trình; Chủ trì cùng các ngành liên quan tham mưu vận động, thu hút các nguồn vốn hỗ trợ, vốn đầu tư từ các Bộ, ngành Trung ương, các tổ chức doanh nghiệp và cá nhân có nhu cầu đầu tư.

- Kiểm tra, giám sát và đôn đốc các đơn vị thực hiện kế hoạch, việc sử dụng các nguồn vốn đã đầu tư, vốn hỗ trợ theo quy định hiện hành.

- Từng bước củng cố và tăng cường năng lực cho doanh nghiệp hoạt động trong công nghiệp dược;

- Chủ trì thẩm định đề xuất chủ trương đầu tư dự án, thẩm định hồ sơ để cấp giấy chứng nhận đầu tư dự án.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển cây dược liệu trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Tích cực nghiên cứu về các đặc điểm thổ nhưỡng, điều kiện tự nhiên của các khu vực có khả năng thích ứng để nuôi trồng, chăm sóc dược liệu phù hợp và bảo tồn, nhân rộng và phát triển nguồn gen với các dược liệu quý tại địa phương.

- Nghiên cứu ứng dụng cơ giới hoá các khâu làm đất, bón phân, thu hoạch, hiện đại hoá khâu thu hái, sơ chế để đảm bảo phẩm cấp nguyên liệu, đầu tư thiết bị kiểm tra chất lượng nguyên liệu theo tiêu chuẩn quốc tế cho những cây dược liệu ưu tiên phát triển của tỉnh.

- Phối hợp với các doanh nghiệp chuẩn bị các điều kiện về giống dược liệu, vật tư thích hợp để cung ứng kịp thời cho các tổ chức, cá nhân và hộ gia

đình có nhu cầu trong quá trình tham gia trồng, phát triển dược liệu tại địa phương.

- Chịu trách nhiệm hướng dẫn, thẩm định và giám sát các tổ chức cá nhân tham gia trồng cây dược liệu phương pháp sơ chế, chế biến dược liệu thô với những công nghệ đơn giản, như: Phơi nắng, sấy bằng nhiệt,....

- Tổ chức các lớp đào tạo nghề, tập huấn kỹ thuật cho các hộ dân trồng cây dược liệu, theo hướng vừa đào tạo vừa thực hành.

- Hướng dẫn việc áp dụng trồng một số loại dược liệu dưới tán rừng hoặc trồng dược liệu xen canh với các loại cây lương thực, cây ăn quả khác trên đất một vụ, đất bãi, đất nương, đất rừng nghèo kiệt,....

- Có các giải pháp khai thác hợp lý và sử dụng bền vững nguồn tài nguyên dược liệu gắn với xây dựng thị trường tiêu thụ ổn định.

4. Sở Tài chính

- Tham mưu bố trí, phân bổ vốn hỗ trợ từ nguồn vốn sự nghiệp kinh tế của tỉnh, vốn ngân sách địa phương hàng năm, kinh phí từ các Chương trình. Hướng dẫn các cơ quan tổ chức, các huyện/thành phố sử dụng nguồn vốn hỗ trợ để triển khai thực hiện kế hoạch; kiểm tra, đôn đốc công tác quản lý tài chính, quyết toán vốn hỗ trợ.

- Phối hợp với các ngành liên quan giải quyết những vướng mắc về cơ chế, chính sách, sử dụng ngân sách hỗ trợ cho các hoạt động đầu tư nhằm phát triển dược liệu tại địa phương.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Hướng dẫn các huyện, thành phố tổng hợp nhu cầu sử dụng đất hàng năm để cập nhật đưa vào kế hoạch hàng năm của các huyện, thành phố.

- Chủ trì thẩm định quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện.

- Hướng dẫn các doanh nghiệp, HTX, các tổ chức khác thực hiện các thủ tục về đất đai, môi trường theo quy định; làm tốt công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực tài nguyên và môi trường để phục vụ phát triển dược liệu.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng với những phần diện tích đất một vụ, đất bãi, đất nương, đất rừng nghèo kiệt chuyển sang trồng dược liệu.

6. Sở Công thương

- Chủ trì, phối hợp với các Sở ngành liên quan tổ chức thực hiện công tác xúc tiến thương mại, giới thiệu quảng bá sản phẩm, tìm kiếm thị trường trong và ngoài nước để tiêu thụ sản phẩm dược liệu của Hà Giang.

- Phối hợp với các Sở, ngành liên quan hỗ trợ cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân... trong việc thiết kế bao bì, nhãn mác sản phẩm cho các loại sản phẩm dược liệu được sản xuất, chế biến trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai việc hình thành chợ dược liệu để trưng bày, giới thiệu, bán các sản phẩm dược sản xuất từ dược liệu tại địa phương.

7. Sở Khoa học và Công nghệ

- Tiếp tục triển khai các đề tài, dự án khoa học và công nghệ về dược liệu năm 2017 và cả giai đoạn, đảm bảo tiến độ và mục tiêu đề ra. Chỉ đạo công tác chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật cho phát triển cây dược liệu trên địa bàn tỉnh;

- Đề xuất các chính sách, các biện pháp nhằm chuyển giao ứng dụng khoa học kỹ thuật phát triển, bảo tồn nguồn gen đối với cây dược liệu quý trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các Sở ngành và các doanh nghiệp trong việc triển khai các biện pháp bảo tồn nguồn gen dược liệu tại tỉnh, đặc biệt là đối với các loại dược liệu quý có giá trị kinh tế.

- Xây dựng kế hoạch để phát triển Trung tâm bảo tồn và phát triển cây dược liệu của tỉnh.

8. Sở Thông tin và Truyền thông: Triển khai tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, các cơ chế chính sách của địa phương về công tác phát triển cây dược liệu trên các phương tiện thông tin đại chúng để có sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và nâng cao nhận thức của người dân và vận động người dân bảo vệ nguồn tài nguyên cây dược liệu;

9. Cục Hải quan tỉnh: Chủ trì, phối hợp với Sở Công thương, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Y tế, UBND các huyện nơi có cửa khẩu và biên giới trong việc quản lý, kiểm soát nhập khẩu dược liệu chưa được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, xuất khẩu dược liệu thuộc danh mục loài, chủng loại dược liệu quý, hiếm, đặc hữu phải kiểm soát.

10. Hiệp hội dược liệu tỉnh

- Làm đầu mối nắm bắt thực tiễn thông qua các doanh nghiệp, HTX để đề xuất các cơ chế, chính sách thu hút các doanh nghiệp, HTX vào đầu tư phát triển dược liệu trên địa bàn tỉnh.

- Hỗ trợ các huyện, thành phố bao tiêu dược liệu cho người dân;
- Cung ứng một số giống Actiso, Sinh địa, Đương quy, Ý dĩ...
- Hỗ trợ kỹ thuật trồng, thu hái, sơ chế dược liệu cho người dân;
- Kết nối việc cung cấp giống cây dược liệu khác (nếu có) cho các huyện.

11. Hội Đông y tỉnh

- Phối hợp với Hiệp Hội Dược liệu sưu tầm nguồn giống, nguồn quỹ gen các cây dược liệu, đặc biệt là những cây dược liệu quý hiếm có nguy cơ tuyệt chủng trong cộng đồng để đưa vào bảo tồn và phát triển;

- Sưu tầm, thừa kế, ứng dụng các môn thuốc hay, các bài thuốc quý, các bài thuốc gia truyền chữa bệnh có hiệu quả, tổ chức nuôi trồng, thu hái và bào chế thuốc để sử dụng, có kế hoạch bảo tồn nguồn dược liệu trong tỉnh.

- Vận động người có bài thuốc gia truyền công hiến cho Hội, hoặc truyền thụ cho con cháu với mục đích bảo tồn và phát triển nền đông y, đông dược của tỉnh.

- Phối hợp với các ngành có liên quan tuyên truyền cơ chế, chính sách bảo hộ sở hữu trí tuệ đối với thuốc Y dược cổ truyền cho các tổ chức, cá nhân là chủ nhân cây thuốc, bài thuốc có nguồn gốc nuôi trồng tại tỉnh và quản lý cây dược liệu địa phương.

12. UBND các huyện, thành phố

- Tổ chức triển khai kế hoạch phát triển dược liệu tại địa phương dựa trên nền tảng kế hoạch hàng năm và giai đoạn mà UBND huyện đã và đang triển khai có hiệu quả.

- Thực hiện tuyên truyền các chính sách hỗ trợ ưu đãi trong đầu tư lĩnh vực sản xuất kinh doanh dược liệu cho nhân dân.

- Tổ chức các lớp tập huấn cho các hộ gia đình, người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã về hiểu biết về cây dược liệu, kỹ thuật trồng trọt, thời vụ nuôi trồng, phương pháp thu hái, chế biến dược liệu thô, chế biến thực phẩm chức năng... từ dược liệu.

- Phối hợp với các Sở ngành liên quan tiếp tục tổ chức các điểm giới thiệu các sản phẩm từ dược liệu, dược liệu trồng tại địa phương.

- Tăng cường vận động nhân dân, doanh nghiệp, tổ chức tham gia chương trình phát triển dược liệu nhằm xoá đói giảm nghèo, phát triển kinh tế gia đình thông qua việc chuẩn bị các điều kiện về đất đai, vật tư, phân bón... để nuôi trồng các loại dược liệu phù hợp với địa phương.

- Có trách nhiệm khảo sát vị trí địa điểm bố trí đất trồng cây dược liệu và tổng hợp nhu cầu sử dụng đất để phát triển dược liệu; cập nhật diện tích quy hoạch trồng dược liệu vào kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện.

13. Các thành viên khác của Ban chỉ đạo tỉnh

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của từng ngành chủ động tham mưu cho Ban chỉ đạo về phát triển dược liệu của tỉnh trong việc tổ chức triển khai thực kế hoạch.

- Trực tiếp giải quyết những nội dung công việc của ngành có liên quan đến Kế hoạch.

14. Các doanh nghiệp

- Chủ động liên hệ với Hiệp hội dược liệu tỉnh để tiếp nhận các thông tin chợ các doanh nghiệp, HTX để thực hiện tốt chương trình phát triển dược liệu của tỉnh.

- Phối hợp với các huyện, các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện tốt từ tuyên truyền vận động nhân dân đến trồng, chăm sóc và thu hoạch;

- Xây dựng các cam kết trong việc triển khai thực hiện các dự án trồng, khai thác và chế biến dược liệu đúng thời gian và đảm bảo tiến độ trong năm.

- Cử cán bộ kỹ thuật phối hợp với ngành chuyên môn huyện, xã hướng dẫn các hợp tác xã, người dân trong quá trình sản xuất, chế biến dược liệu; thực hiện tốt các điều khoản trong hợp đồng thuê đất, bao tiêu sản phẩm về dược liệu.

- Thực hiện chế độ báo cáo với cơ quan quản lý nhà nước và chính quyền địa phương theo quy định.

Căn cứ Kế hoạch, yêu cầu các Sở, ngành, đơn vị liên quan, UBND các huyện, thành phố tổ chức thực hiện; đề nghị các doanh nghiệp, HTX trồng dược liệu phối hợp triển khai thực hiện đạt kết quả./.

Nơi nhận:

- T.Tr Tỉnh ủy;
- CT UBND tỉnh; (b/c)
- PCT UBND tỉnh phụ trách khối;
- Các Sở, ngành: Y tế, Kế hoạch và ĐT, Khoa học và CN, Nông nghiệp và PTNT, Tài chính, Tài nguyên và MT, Công thương, Thông tin và TT, Hải quan;
- UBND các huyện, thành phố;
- Hiệp hội Dược liệu tỉnh, Hội Đông y tỉnh;
- LĐVP (Đ/c Sang, Hùng)
- VNPTioffice;
- Lưu: VT, NNTNMT, KT,



Nguyễn Minh Tiến

KẾ HOẠCH TRỒNG MỚI CÂY DƯỢC LIỆU NĂM 2017

STT	Tên cây/dược liệu	Quản Bạ						Vị Xuyên	Yên Minh	TP Hà Giang	Xín Mần	Quang Bình	Bắc Mê	Toàn tỉnh	Ghi chú
		Bình Minh 3	An Vy	05 HTX DL	Hoàng Giang	Người dân	Tổng								
1	Đan sâm	0,5	90,0	10,0			100,5							100,5	DM ưu tiên
2	Đương quy	1,3		8,0	10,0	4,0	23,3		1,0					24,3	DM ưu tiên
3	Sinh địa		50,0	3,0			53,0							53,0	DM ưu tiên
4	Tục đoạn	2,5					2,5							2,5	DM ưu tiên
5	Ý Dĩ			2,5			2,5				90,0			92,5	DM ưu tiên
6	Kim Ngân			0,5			0,5							0,5	DM ưu tiên
7	Actiso	1,0					1,0							1,0	
8	Cù dôm			0,2			0,2							0,2	
9	Ấu tẩu (Ô đầu)					30,0	30,0							30,0	
10	Hương Thảo					17,0	17,0							17,0	
11	Thảo quả					31,0	31,0	50,0	62,0			190,0		333,0	
12	Giảo cổ lam					18,0	18,0							18,0	
13	Nghệ							10,0	79,0	0,5		50,0	172,0	311,5	
14	Lam Kim tuyến							15,0						15,0	
15	Gừng	1,0				71,5	72,5		101,8		125,0	100,0		399,3	
16	Nghệ đen								14,8	0,5				15,3	

STT	Tên cây/dược liệu	Quản Bạ						Vị Xuyên	Yên Minh	TP Hà Giang	Xín Mần	Quang Bình	Bắc Mê	Toàn tỉnh	Ghi chú
		Bình Minh 3	An Vy	05 HTX DL	Hoàng Giang	Người dân	Tổng								
17	Mã đề	3,0					3,0							3,0	
18	Đỗ (Nhật)	3,0					3,0							3,0	
19	Mạch Môn		1,0				1,0							1,0	
20	Đại hồi								20,0			42,0		62,0	
21	Ba Kích								20,0					20,0	
22	Trình Nữ Hoàng Cung								10,0					10,0	
23	Quế									300,0		111,0		411,0	
24	Sa nhân										2,5			2,5	
25	Hà Thủ ô				2,0		2,0		0,7					2,7	
26	Đinh lăng								0,5					0,5	
27	Xuyên khung				1,5		1,5							1,5	
28	Hồng hoa				2,0		2,0							2,0	
29	Hoàng cầm	0,5					0,5							0,5	
30	Bạch chi	0,5					0,5							0,5	
	Tổng diện tích	13,3	141,0	24,2	15,5	171,5	365,5	75,0	258,6	52,2	515,0	342,5	325,0	1.932,8	

KẾ HOẠCH CHĂM SÓC CÂY DƯỢC LIỆU ĐÃ TRỒNG NĂM 2017

ĐVT: ha

STT	Tên cây/dược liệu	Quản Bạ	Vị Xuyên	Yên Minh	TP Hà Giang	Xín Mần	Quang Bình	Mèo Vạc	Toàn tỉnh	Ghi chú
1	Bạch Chi (Nhật)	0,5							0,5	DM ưu tiên
2	Astiso	6,5							6,5	DM ưu tiên
3	Đan sâm	30,5							30,5	DM ưu tiên
4	Thảo quả	10,0	50,0	279,1	415,4	3.564,5	274,0	10,0	4.603,0	
5	Quế					579,7			579,7	
6	Giảo cổ lam			116,5					116,5	
7	Hà Thủ ô đỏ			2,6					2,6	
8	Ba kích trắng			10,8					10,8	
9	Hồi			3,2					3,2	
10	Đỗ trọng			1,1				105,0	106,1	
11	Táo mèo (son tra)							50,5	50,5	
12	Gừng							50,0	50,0	
13	Nghệ							100,0	100,0	
14	Đương quy	5,3		1,2					6,5	

STT	Tên cây/dược liệu	Quản Bạ	Vị Xuyên	Yên Minh	TP Hà Giang	Xín Mần	Quang Bình	Mèo Vạc	Toàn tỉnh	Ghi chú
15	Ấu tẩu (Ô đầu)			0,5					0,5	
16	Mã đề	2,0							2,0	
17	Tục đoạn	2,0							2,0	
18	Gừng (Nhật)	1,0							1,0	
19	Hoàng cầm	0,5							0,5	
20	Đỗ (Nhật)	2,0							2,0	
21	Sinh địa	3,2							3,2	
22	Ý dĩ	2,0							2,0	
23	Cây trồng khác			0,5					0,5	
	Tổng diện tích	65,5	50,0	414,9	415,4	4.144,2	274,0	315,5	5.680,0	

**KẾ HOẠCH SẢN XUẤT MỘT SỐ SẢN PHẨM TỪ DƯỢC LIỆU
TỈNH HÀ GIANG NĂM 2017**

Sản phẩm của 05 Hợp tác xã Quản Bạ

STT	Tên sản phẩm/hàng hóa	Quy cách đóng gói	Ghi chú
1	Cao mạnh gân hoạt cốt	100g/hộp	
2	Cao bổ ích não	100g/hộp	
3	Cao Astiso	100g/hộp	
4	Cao Astiso	80g/lọ	
5	Trà túi lọc Hà Thủ ô	hộp/ 30 gói	
6	Trà gừng Cao nguyên đá	lọ 200g	
7	Trà Giáo cổ lam	túi 1 kg	
8	Trà Giáo cổ lam	túi 300g (hút chân không)	
9	Trà túi lọc Astiso	hộp/ 30 gói	
10	Cao trà dây	80g/lọ	
11	Cao chữa đau lưng	lọ 100g	
12	Trà mật mông hoa	túi 50g	
13	Đảng sâm tằm mật ong	lọ 100g	
	Dược liệu đóng gói		
1	Ý dĩ nhân	gói 100g, 100g	
2	Thục địa	Gói 100g	
3	Đương quy chế	gói 500 g	